



Ví dụ về mua sắm trả góp:

Khách hàng A mở Thẻ Tín Dụng HSBC Bạch Kim vào ngày 01/12/2021 và kể từ ngày mở Thẻ, Khách hàng luôn thanh toán sao kê hàng tháng đầy đủ và đúng hạn. Khách hàng A sử dụng Thẻ này để mua hàng vào ngày 01/04/2022 với mỗi giao dịch trị giá là 2.500.000 VNĐ và 3.000.000 VNĐ. Khách hàng này yêu cầu chuyển đổi trả góp cho tổng số tiền là 5.500.000 VNĐ và đây là lần đầu tiên khách hàng yêu cầu trả góp tại HSBC

- Khách hàng A sẽ được áp dụng phí chuyển đổi trả góp theo Nhóm 1 với kỳ hạn trả góp 3 hoặc 6 hoặc 9 hoặc 12 tháng với số tiền trả góp hàng tháng theo bảng minh họa sau đây:

Kỳ hạn trả góp (Tháng)	Tổng số tiền yêu cầu trả góp (VNĐ)	Phí chuyển đổi trả góp tính theo giá trị %	Phí chuyển đổi trả góp tính theo số tiền (VNĐ)	Số tiền trả góp hàng tháng (VNĐ)
3	5.500.000	1,99%	109.450	1.833.333,33
6	5.500.000	3,99%	219.450	916.666,67
9	5.500.000	4,99%	274.450	611.111,11
12	5.500.000	5,99%	329.450	458.333,33

- Khách hàng A sẽ được áp dụng phí chuyển đổi trả góp theo Nhóm 1 và lãi suất hàng tháng với kỳ hạn trả góp 24 tháng hoặc 36 tháng với số tiền trả góp hàng tháng theo bảng minh họa sau đây:

Kỳ hạn trả góp (Tháng)	Tổng số tiền yêu cầu trả góp (VNĐ)	Phí chuyển đổi trả góp tính theo giá trị %	Phí chuyển đổi trả góp tính theo số tiền (VNĐ)	Tiền lãi hàng tháng (VNĐ)	Số tiền trả góp hàng tháng bao gồm tiền lãi hàng tháng (VNĐ)
24	5.500.000	5,74%	315.700	41.250	270.416,67
36	5.500.000	5,49%	301.950	41.250	194.027,78